

NGHỆ - TỈNH VÀ THANH HÓA

TRONG PHONG TRÀO CHỐNG THUẾ NĂM 1908

GS ĐÌNH XUÂN LÂM*

Cuộc vận động Duy Tân ở Trung Kỳ (1906-1908), đầu tiên ở Quảng Nam là một phong trào yêu nước có tính cải cách theo khuynh hướng tư sản do các sĩ phu tiến bộ tiêu biểu như Phan Châu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng, Trần Quý Cáp khởi xướng. Cuộc vận động yêu nước đó đã diễn ra trên nhiều mặt: lập hội buôn, trại cây, mở trường học, cải cách phong tục... Từ không khí sôi nổi của các cuộc vận động thực nghiệp, hô hào bãi trừ hủ tục, lưu hành thơ văn yêu nước của các chí sĩ đương thời, phong trào ngày càng đi sâu vào quần chúng, rồi từ đô thị, thị trấn lan dần về thôn quê. Người nông dân miền Trung bấy lâu đang căm hơn vì sưu cao, thuế nặng, nay có ngọn gió dân chủ thổi tới đã dấy lên một cơn lốc phản kháng, trong đó vẻ ôn hòa của cuộc vận động Duy Tân đã nhanh chóng bị thay thế. Từ phong trào cắt tóc ngắn, cắt vạt áo dài, xé áo lam, đập bài ngà... đã dần dần xuất hiện những khẩu hiệu đấu tranh thiết thân với người nông dân, như đòi bãi bỏ, giảm bớt sưu thuế.

Tháng Giêng năm 1908, phong trào chống thuế bùng nổ tại huyện Đại Lộc (Quảng Nam

– Đà Nẵng), quê hương của Phan Châu Trinh. Lúc đầu chỉ là một cuộc biểu tình ôn hòa của nhân dân, nhằm phản đối bọn cường hào ăn tiền trong việc phân bổ người đi đắp con đường rải đá từ huyện lên tỉnh. Đến tháng 3 năm đó thì phong trào thực sự thành hình, với hàng loạt các cuộc biểu tình lớn đầu tiên xuất hiện trong lịch sử cách mạng cận đại Việt Nam. Quần chúng đã bao vây các phủ huyện, tòa Sứ, đưa yêu sách, chất vấn, thậm chí trừng trị bọn tay sai gian ác, xô xát với binh lính. Có nơi, có lúc đã thấp thoáng hình thái bạo động cướp chính quyền. Từ Quảng Nam, phong trào chống thuế lan dần vào Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, ra tới Quảng Bình, Nghệ - Tĩnh và cuối cùng là Thanh Hóa vào tháng 5-1908.

Phong trào chống thuế Trung Kỳ (1908) là một sự kiện đáng lưu ý trong lịch sử cách mạng cận đại Việt Nam về cả hai phương diện quy mô cũng như tính chất. Phong trào này đã được nghiên cứu khá kỹ lưỡng ở các địa bàn trung tâm. Nhưng giai đoạn cuối của phong trào khi lan ra tới Nghệ - Tĩnh và Thanh Hóa thì còn được ít người chú ý, ngoài vài dòng ghi chép sơ sài của Huỳnh Thúc Kháng và Phan Châu Trinh trong các tác phẩm các cụ viết về thời kỳ này.

* Đại học Quốc gia Hà Nội

Trước hết xin nói về Nghệ - Tĩnh, quê hương của cụ Phan Bội Châu là người cầm đầu xu hướng bạo động ở Việt Nam đầu thế kỷ XX, địa bàn chiến lược của Duy Tân hội. Trong lúc tập trung mọi cố gắng đưa người xuất dương học tập để chuẩn bị vũ trang bạo động, Phan Bội Châu vẫn không từ bỏ những hình thức hoạt động vốn được coi là đặc trưng của xu hướng cải cách. Trên đất Nghệ - Tĩnh lúc đó có các hội buôn của các sĩ phu ít nhiều thuộc phái cải cách (hội buôn Mộng Hanh của Lê Văn Huân ở Chợ Trỗ - Đức Thọ; hội buôn của Lê Đình Phương ở Xuân Tân - Can Lộc; Triều Dương thương quán của Ngô Đức Kế, Đặng Nguyên Cẩn ở Vinh).

Một đặc điểm của Nghệ - Tĩnh là bên cạnh những hoạt động chủ yếu của Duy Tân hội có xu hướng bạo động, chúng ta thấy rất rõ sự hỗ trợ của các hoạt động cải cách. Đây là một trong những cơ sở khi đánh giá phong trào chống thuế ở Nghệ - Tĩnh. Huỳnh Thúc Kháng đã nhận xét: “Nghệ - Tĩnh và Nam Ngãi, từ phái văn học đến phái Cần Vương nghĩa hội thường một mạch câu thông với nhau. Đến phong trào tân học, cải cách cùng Đông học cán dùi trống một nhịp với nhau, dân Nghệ - Tĩnh hò reo như gió đưa điều”¹. Còn nhà nghiên cứu Nguyễn Văn Xuân thì khẳng định: “Dù sao chúng ta thấy duy nhất ở Thanh - Nghệ hai phái Quang Phục và Duy Tân còn có sự liên kết với nhau. Còn như ở Quảng Nam và Hà Nội, hai phái tách rời hẳn nhau để dễ làm việc, chỉ giúp nhau trên mỗi một khoản bí mật tiền bạc cho du học sinh, nhưng cũng có nơi có, nơi không”².

Khác với các địa phương, ở Nghệ - Tĩnh ngay trước khi phong trào bùng nổ, phần lớn các sĩ phu thuộc nhóm cải cách lãnh đạo phong trào đều bị bắt. Đọc các *Châu bản* triều Duy Tân, được biết tháng 11-1907, Ngô Đức Kế là người bị bắt đầu tiên³, rồi đến lượt Lê Văn Huân, Đặng Văn Bá, Đặng Nguyên Cẩn. Vậy thì ai là người đón cơ hội này ở Nghệ - Tĩnh? Có thể khẳng định rằng những người lãnh đạo phong trào chống thuế ở Nghệ - Tĩnh thực sự là các thành viên hội Duy Tân theo xu hướng bạo động.

Để che mắt địch, Duy Tân hội đã nắm lấy các sĩ phu trẻ đầy nhiệt huyết, để thông qua họ lãnh đạo phong trào chống thuế và hướng phong trào đi theo ý đồ của mình. Cho nên trên bề mặt của phong trào ở Nghệ - Tĩnh đã nổi bật lên loại nhân vật đó mà tiêu biểu nhất là Nguyễn Hàng Chi (Can Lộc) và Trịnh Khắc Lập (Nghị Xuân). Nguyễn Hàng Chi hoạt động rất táo bạo vì có hậu thuẫn là Duy Tân hội, ông đã dẫn đầu hơn 600 nông dân biểu tình, kéo lên huyện lỵ, tri huyện hoảng sợ phải bỏ trốn. Sau đó kéo cả đoàn về tỉnh lỵ, nhưng bị chặn đường, đàn áp dữ dội, rồi giải tán, bản thân Nguyễn Hàng Chi bị vây bắt. Còn Trịnh Khắc Lập, ngày 22-5-1908 ông đã diễn thuyết ngay giữa chợ Giang Đình (Nghị Xuân) kêu gọi đồng bào ủng hộ Nguyễn Hàng Chi, vận động nhân dân lên huyện, lên tỉnh kêu sư. Ngày hôm sau (23-5), phối hợp với Nguyễn Hàng Chi ở Can Lộc ông cũng cầm đầu đoàn biểu tình hơn 200 người làm náo động chợ búa, kéo tới huyện đường, bắt tri huyện giải về tỉnh kêu sư, nhưng dọc

đường các thủ lĩnh đều bị bắt và đoàn biểu tình bị giải tán. Thời gian này, ở nhiều địa phương trong tỉnh cũng nổ ra các cuộc biểu tình kêu gọi ở các mức độ khác nhau. Nhưng kết quả cuối cùng là sau khi phong trào ở Can Lộc và Nghi Xuân bị dập tắt thì lần lượt phong trào các nơi đều nối tiếp nhau bị giải tán.

Nói tóm lại, trên địa bàn Hà Tĩnh đã liên tiếp nổ ra nhiều cuộc biểu tình kêu gọi, tuy quy mô không lớn như ở trong Nam – Ngãi, nhưng đã có sự tổ chức khá thống nhất của Duy Tân hội. Các cuộc biểu tình đó lại sớm tan rã khi vấp phải sự đối phó của kẻ thù. Kết quả này do nhiều lý do, nhưng cơ bản vì sự liên hệ của Duy Tân hội với xã, thiếu chặt chẽ.

Có một điểm nữa cần được nhấn mạnh, đó là những cuộc biểu tình chống thuế ở Hà Tĩnh tuy nổ ra muộn, nhưng rất quyết liệt và đặc biệt có sự chuẩn bị từ trước, không tự phát như ở Nam – Ngãi. Thực ra đó chỉ là bề mặt của một âm mưu khởi nghĩa do các đảng viên Duy Tân hội trong tỉnh chủ trì.

Từ đầu năm 1908, trong lúc ở ngoài nước (Nhật Bản và Trung Quốc) thực dân Pháp đang ráo riết tìm cách dập tắt phong trào Đông Du, thì các thủ lĩnh Duy Tân hội ở Nghệ - Tĩnh đã chuẩn bị lực lượng, đánh úp các tỉnh thành ở đây, đánh thành Nghệ An, thành Hà Tĩnh, có kế hoạch cướp trại lính, phá ngục giải thoát các tù nhân. Tuy nhiên, do tổ chức lỏng lẻo nên các cơ hội chính trị mà phong trào chống thuế tạo ra đã không được Duy Tân hội sử dụng có hiệu quả. Rõ ràng là sự kết hợp chặt chẽ giữa các cuộc biểu tình chống thuế ôn hòa với hình thức khởi nghĩa

vũ trang là nét đặc sắc nhất của phong trào yêu nước ở Nghệ - Tĩnh trong tháng 5-1908. Giáo sư Trần Văn Giàu nhận xét: "... Hễ càng xa thì càng mất đà, nhưng đến Nghệ An thì phong trào biến thành khởi nghĩa vũ trang..."⁴.

Phong trào chống thuế ở Nghệ - Tĩnh thể hiện sự kết hợp lực lượng của hai phái bạo lực và cải lương. Do đó, mặc dù phong trào nổ ra muộn, số lượng các cuộc biểu tình không lớn, nhưng lại bị địch đàn áp rất dữ dội. Thực dân Pháp cũng lợi dụng cơ hội này để đàn áp dã man phong trào yêu nước Nghệ - Tĩnh. Nghệ - Tĩnh là địa phương có con số chịu án lớn nhất, trong số đó có nhiều người bị phát phối ra Côn Đảo, mức tuyên án cũng nặng hơn các nơi khác, từ chung thân đến khổ sai 9 năm. Đặc biệt có hai án tử hình là Nguyễn Hàng Chi và Trịnh Khắc Lập.

Trên đà lan truyền, phong trào yêu nước miền Trung cuối cùng ra tới Thanh Hóa (tháng 5-1908). Nhận xét đầu tiên là phong trào yêu nước tỉnh Thanh Hóa nổ ra muộn hơn so với phong trào các tỉnh khác, lúc phong trào chung toàn miền đang trong thời kỳ suy yếu dần, mất dần tính bạo động kịch liệt như phong trào Nam – Ngãi hay phong trào Nghệ - Tĩnh mà ngày càng mang đậm tính cải cách. Điều này cũng dễ giải thích. Vào những năm đầu thế kỷ XX, sau khi phong trào Cần Vương chống Pháp của Thanh Hóa thất bại, hầu như các cơ sở và lực lượng bạo động của Thanh Hóa đều đã bị triệt hạ và trong hoàn cảnh lịch sử mới phong trào yêu nước tỉnh Thanh Hóa ngày càng chuyển sang xu hướng cải cách. Đó là chưa nói rằng

bản thân phong trào yêu nước tỉnh Thanh Hóa cũng có những chuyển biến bên trong, do các điều kiện mới, khách quan và chủ quan quyết định. Cứ xem các thành phần tham gia phong trào Thanh Hóa lúc này thì thấy, ngoài một số văn thân nho sĩ như ở Nam – Ngãi và Nghệ - Tĩnh (như các cử nhân Hoàng Văn Khải, Nguyễn Soạn, Lê Trong Nghị, Nguyễn Xúng, tú tài Lê Nguyên Thành, Lê Duy Tá, Nguyễn Lợi Thiệp,...) đã có một số nhân vật mới xuất hiện trong xã hội Việt Nam hồi đầu thế kỷ XX, như thông sự Nguyễn Chí Tín (Tiến), là con của Nguyễn Dự Hàm, người xã Đông Ngạc, tỉnh Hà Đông, vào làm việc tại Thanh Hóa. Nguyễn Dự Hàm lại là một hội viên tích cực của phong trào Duy Tân ở ngoài Bắc, mà trung tâm lúc đó là Đông Kinh Nghĩa Thục. Nguyễn Chí Tín (Tiến) con cụ Nguyễn Dự Hàm, là rể cụ Lương Văn Can, Hiệu trưởng Đông Kinh Nghĩa Thục. Rõ ràng là do các điều kiện gắn liền với Thanh Hóa, nên việc chịu ảnh hưởng tính bạo động của phong trào chống thuế của Nam - Ngãi và Nghệ - Tĩnh đã yếu đi và nghiêng về phía duy tân cải cách. Trong vấn đề này, ảnh hưởng của Đông Kinh Nghĩa Thục từ ngoài Bắc tràn vào có ý nghĩa quyết định. Tất nhiên là một phong trào duy tân, cải cách như Đông Kinh Nghĩa Thục trên bước đường phát triển, đặt trong hoàn cảnh Việt Nam mà mâu thuẫn dân tộc với đế quốc là không thể điều hòa thì cuối cùng sẽ đi tới bạo động, thực dân Pháp đã sớm nhận thấy rằng: "... không còn gì nghi ngờ nữa, Đông Kinh Nghĩa Thục đã là cái lò phiền loạn ở Bắc Kỳ" nên thẳng tay đàn áp một cách quyết liệt.

Chỉ có thể mới có thể giải thích được hiện tượng là phong trào Thanh Hóa không diễn ra quyết liệt với những hình thức bạo động, trực diện đấu tranh như biểu tình, xung đột, bắt trời quan lại..., nhưng những người bị bắt đều bị kết án rất nặng, xử tử, giam giữ, sau cải khổ sai dài hạn, đày ra Côn Đảo.

Phong trào yêu nước tỉnh Thanh Hóa đầu thế kỷ XX, do vậy chưa được nghiên cứu sâu sắc, phần vì thời kỳ hoạt động cũng ngắn, nhưng chủ yếu vì cho tới nay vẫn còn ít tư liệu. Trước mắt, chúng ta – những người yêu mến và tự hào về lịch sử đấu tranh anh hùng của dân tộc, đi sâu tìm hiểu lịch sử phong trào đấu tranh yêu nước cách mạng của dân tộc, có nhiệm vụ nặng nề, nhưng cũng vô cùng vinh quang là đi sâu hơn việc nghiên cứu lịch sử Nghệ - Tĩnh và Thanh Hóa hồi đầu thế kỷ XX với những sự kiện và nhân vật tiêu biểu, để trên cơ sở đó góp phần làm phong phú, sinh động hơn lịch sử phong trào yêu nước của dân tộc trong những năm đầu thế kỷ.

1. N.Q.Thắng: *Huyñh Thúc Kháng, con người và thơ văn*, Sài Gòn, 1972, tr.321
2. Nguyễn Văn Xuân: *Phong trào Duy Tân*, NXB Lá Bối, Sài Gòn, 1970
3. Nguyễn Thế Anh: *Phong trào kháng chiến miền Trung năm 1968 qua các Châu bản triều Duy Tân*, Bản án số 43a, Sài Gòn, 1973, tr.133-135
4. Trần Văn Giàu: *Hệ thức tư sản và sự thất bại của nó trước các nhiệm vụ lịch sử*, H, 1975, tr.33.